

SỐ/No: 1432A/CV-TCTHK-VP

Hà Nội, ngày/ day 27 tháng/ month 10 năm/year 2026

**TỔNG
CÔNG
TY HÀNG
KHÔNG
VIỆT
NAM -
CTCP**

Digitally signed by TỔNG
CÔNG TY HÀNG KHÔNG
VIỆT NAM - CTCP
DN: cn=0, o=9.2342.19200300.1,
ou=0.0.1.1=MST:0100107518,
cn=TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT
NAM - CTCP, l=Làng
Biển, st=Hà Nội, c=VN
Reason: I have reviewed
this document
Location: your signing
location here
Date: 2026-10-28 16:51:
28
Foxit Reader Version:
10.0.0.

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG /
Irregular Information Disclosure

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

To: State Securities Commission/ Ho Chi Minh Stock Exchange;

1. Tên công ty/ *Name of organization*: Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP/
Vietnam Airlines JSC

- Mã chứng khoán/ *Stock code*: HVN
 - Địa chỉ/ *Address*: Số 200 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội, Việt Nam/
200 Nguyen Son street, Bo De ward, Hanoi city, Vietnam
 - Điện thoại/ *Tel*: 024 38 732 732 - Fax: 024 38 720 429
 - Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*: Kim Thị Thu Huyền-
 Người phụ trách quản trị- Thư ký Tổng công ty/ *Chief Administrator - Secretary of the company.*

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:*

Bản đính chính Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026 của Tổng công ty HKVN - CTCP/ *Corrigendum to the Report on Corporate Governance 6 months 2026 of Vietnam Airlines JSC.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty từ ngày 27/10/2026 tại đường dẫn <https://www.vietnamairlines.com/vn/vi/vietnam-airlines/investor-relations/corporate-governance/> *This information was published on the company's website on 27/10/2026, as in the link: <https://www.vietnamairlines.com/vn/en/vietnam-airlines/investor-relations/corporate-governance/>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./*

Nơi nhận/To:

- Như trên;
- TGD (đề b/c);
- VP, KTNB, PC;
- Lưu: VT, VP.

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ-
THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY**

Organization representative

~~Chief Administrator~~ - Secretary of the company



Kim Thi Thu Huyền

Số: 1855/TCTHK-VP

V/v Đính chính một số nội dung
trong Báo cáo tình hình quản trị
6 tháng đầu năm 2026

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Ngày 30/7/2026, Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (Tổng công ty) đã công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 1337/BC-TCTHK-VP (sau đây gọi là “Báo cáo số 1337”). Sau khi rà soát, Tổng công ty xin đính chính, bổ sung một số thông tin theo từng nội dung, cụ thể như sau:

1. Mục II.1 – Thành viên HĐQT điều hành và không điều hành

Thông tin trước đính chính: Báo cáo số 1337 trình bày danh sách 07 thành viên HĐQT, chức vụ, ngày bắt đầu tham gia HĐQT và tỷ lệ dự họp; chưa nêu rõ thành viên HĐQT điều hành, TV HĐQT không điều hành (ngoài thông tin về thành viên HĐQT độc lập).

Thông tin sau đính chính: Giữ nguyên bảng tại Mục II.1 và bổ sung ghi chú: “Ông Lê Hồng Hà là thành viên HĐQT tham gia điều hành. Các thành viên HĐQT còn lại không tham gia điều hành.”

Lý do: Bổ sung thông tin nhằm làm rõ cơ cấu thành viên HĐQT theo tính chất điều hành, không điều hành và độc lập, bảo đảm đầy đủ, minh bạch thông tin về quản trị công ty theo quy định.

2. Mục II.4 – Số lượng Nghị quyết, Quyết định HĐQT và các Phụ lục 02, 03

Thông tin trước đính chính: “Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã ban hành 104 Nghị quyết và 91 Quyết định (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo báo cáo).”

Thông tin sau đính chính: “Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã ban hành 104 Nghị quyết và 102 Quyết định (Chi tiết tại Phụ lục 02 và Phụ lục 03 kèm theo văn bản đính chính này).

Lý do: sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản.

3. Mục III.1 – Trình độ chuyên môn của Ban Kiểm soát

Thông tin trước đính chính: Bảng thành viên BKS gồm bà Dương Thị Việt Thắm, bà Lê Trúc Quỳnh và bà Nguyễn Thị Hồng Loan, chưa có trường thông tin “Trình độ chuyên môn” và chưa nêu sự kiện bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Hồng Loan trong Bảng.

Thông tin sau đính chính: Bổ sung cột “Trình độ chuyên môn” với nội dung sau:

Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn bổ sung
Dương Thị Việt Thắm	Cử nhân ngành Kế toán
Lê Trúc Quỳnh	Thạc sĩ Kế toán và Tài chính
Nguyễn Thị Hồng Loan	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Đồng thời, HVN đề xuất ghi chú: “Bà Nguyễn Thị Hồng Loan được bổ nhiệm lại vào ngày 28/6/2026.”

Lý do: Bổ sung thông tin về trình độ chuyên môn của các thành viên Ban kiểm soát và cập nhật sự kiện bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Hồng Loan ngày 28/6/2026 nhằm bảo đảm thông tin công bố đầy đủ, chính xác.

4. Mục IV – Danh sách Ban điều hành, ngày bổ nhiệm và bổ nhiệm lại

Thông tin trước đính chính: Mục IV Báo cáo số 1337 có 07 thành viên Ban điều hành; chưa kê khai ông Nguyễn Quang Trung. Đối với ông Lê Đức Cảnh và ông Nguyễn Thế Bảo, cột “Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành” đang ghi ngày 01/05/2022.

Thông tin sau đính chính: Danh sách có 08 thành viên; thay đổi/bổ sung các dòng sau, các dòng còn lại giữ nguyên theo Báo cáo số 1337, cụ thể:

Người được kê khai	Thông tin trước đính chính/bổ sung	Thông tin sau đính chính/bổ sung
Nguyễn Quang Trung	Chưa có tại Mục IV	Bổ sung Phó Tổng giám đốc; ngày bổ nhiệm 01/01/2026
Lê Đức Cảnh	Ngày bổ nhiệm 01/05/2022	Ngày bổ nhiệm lại 24/04/2026
Nguyễn Thế Bảo	Ngày bổ nhiệm 01/05/2022	Ngày bổ nhiệm lại 24/04/2026

Lý do: HVN rà soát, cập nhật thông tin nhân sự Ban điều hành nhằm bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và thống nhất của báo cáo.

5. Thuật ngữ “Ban Giám đốc”/“Ban điều hành” tại các mục liên quan

Thông tin trước đính chính: Một số đoạn của Báo cáo số 1337, đáng chú ý tại Mục II.2, III.3 và III.4, sử dụng các cách gọi “Ban Giám đốc”, “Ban giám đốc”, “Ban Giám đốc điều hành”, “BDH”.

Thông tin sau đính chính: Thống nhất thuật ngữ “Ban điều hành” thay thế các cách gọi nêu trên để phản ánh cùng một bộ phận điều hành của Tổng công ty tại một số đoạn cụ thể sau:

- Sửa “Ban giám đốc” thành “Ban điều hành” tại tên của đầu Mục II.2 và một số đoạn trong Mục này.

- Sửa “Ban Giám đốc điều hành”, “BDH” thành “Ban điều hành” tại các đoạn: đầu Mục III.3, 1 số đoạn trong Tiểu mục 3.1 và 3.3 Mục III; đầu Mục III.4.

Lý do: Để chuẩn hóa thuật ngữ sử dụng trong báo cáo, bảo đảm tính thống nhất, rõ ràng và tránh gây hiểu nhầm về cơ cấu tổ chức, chức năng của bộ phận điều hành Tổng công ty. Việc thay đổi không làm thay đổi cơ cấu quản trị hay phạm vi chức năng của bộ phận được đề cập trong Báo cáo.

6. Mục I và dẫn chiếu số thứ tự các phụ lục; Phụ lục 01

Thông tin trước đính chính: Các Mục I, II.4, VII.1, VIII.1 và VIII.2 của Báo cáo số 1337 dẫn chiếu phụ lục chung; phụ lục tương ứng đã có tiêu đề/đánh số chưa đồng nhất. Phần nội dung Mục I ghi ĐHĐCĐ thường niên diễn ra ngày 28/6/2026, trong khi Phụ lục 01 ghi Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2026.

Thông tin sau đính chính: Bổ sung dẫn chiếu rõ các Phụ lục: Phụ lục 01 (NQ ĐHĐCĐ), Phụ lục 02 (NQ HĐQT), Phụ lục 03 (QĐ HĐQT), Phụ lục 04 (Danh sách người có liên quan của Tổng công ty), Phụ lục 06 (giao dịch cổ phiếu người nội bộ và người có liên quan) và bổ sung thêm Phụ lục 05 (Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty), cụ thể:

STT	Thông tin trước đính chính	Thông tin sau đính chính
1	I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) - Ngày 28/6/2026, TCTHK đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, ban hành Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2026 để thông qua các nội dung thường niên theo quy định. Đồng thời, ĐHĐCĐ cũng thông qua báo cáo kết quả triển khai Đề án cơ cấu lại TCTHK giai đoạn 2021-2025; việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ TCTHK, quy chế hoạt động của HĐQT TCTHK, quy chế nội bộ về quản trị TCTHK; bầu lại ông Đinh Việt Tùng làm thành viên HĐQT TCTHK, ông Trương Văn Phước làm thành viên độc lập HĐQT TCTHK; bầu lại bà Nguyễn Thị Hồng Loan làm Kiểm soát viên TCTHK (<i>Chi tiết tại Phụ lục kèm theo</i>).	I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) - Ngày 28/6/2026, TCTHK đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, ban hành Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2026 để thông qua các nội dung thường niên theo quy định. Đồng thời, ĐHĐCĐ cũng thông qua báo cáo kết quả triển khai Đề án cơ cấu lại TCTHK giai đoạn 2021-2025; việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ TCTHK, quy chế hoạt động của HĐQT TCTHK, quy chế nội bộ về quản trị TCTHK; bầu lại ông Đinh Việt Tùng làm thành viên HĐQT TCTHK, ông Trương Văn Phước làm thành viên độc lập HĐQT TCTHK; bầu lại bà Nguyễn Thị Hồng Loan làm Kiểm soát viên TCTHK (<i>Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo</i>).
2	I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) 4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã ban hành 104 Nghị quyết và 91 Quyết định (<i>Chi tiết tại Phụ lục kèm theo báo cáo</i>).	I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) 4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã ban hành 104 Nghị quyết và 102 Quyết định (<i>Chi tiết tại Phụ lục 2 và 3 kèm</i>

STT	Thông tin trước đính chính	Thông tin sau đính chính
		<i>theo báo cáo).</i>
3	VII. Danh sách về người có liên quan của TCTHK và giao dịch của người có liên quan của TCTHK với TCTHK trong 6 tháng đầu năm 2026 1. Danh sách về người có liên quan của TCTHK (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)	VII. Danh sách về người có liên quan của TCTHK và giao dịch của người có liên quan của TCTHK với TCTHK trong 6 tháng đầu năm 2026 1. Danh sách về người có liên quan của TCTHK (Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo)
4	VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ TCTHK trong 6 tháng đầu năm 2026 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ. (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo) 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của TCTHK (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)	VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ TCTHK trong 6 tháng đầu năm 2026 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ. (Chi tiết tại Phụ lục 6 kèm theo) Bổ sung vào Phụ lục 6 “Công ty TNHH MTV Suất ăn Hàng không Việt Nam” vào người liên quan của Phó TGD Nguyễn Thế Bảo 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của TCTHK: không có.

Ghi chú: thông tin bổ sung/đính chính được in đậm.

Lý do: Chuẩn hóa tên gọi, số thứ tự và nội dung dẫn chiếu các phụ lục nhằm bảo đảm tính thống nhất, thuận tiện cho việc tra cứu, đối chiếu thông tin; đồng thời rà soát, làm rõ sự không thống nhất về ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giữa nội dung báo cáo và phụ lục kèm theo.

7. Mục VII.1 – Danh sách người có liên quan của Tổng công ty

Thông tin trước đính chính: Phụ lục kèm theo Báo cáo số 1337 chưa thể hiện đầy đủ danh sách người có liên quan với Tổng Công ty

Thông tin sau đính chính: bổ thông tin người có liên quan của người nội bộ, bổ sung thông tin người có liên quan khác của TCT (Công ty con, công ty liên kết, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, cổ đông lớn, cổ đông chiến lược) tại Phụ lục 4 của Báo cáo 1337 được đính chính tại CV này.

Lý do: Việc đính chính nhằm bảo đảm thông tin được kê khai đầy đủ, chính xác và thống nhất theo quy định.

8. Mục VII.2 – Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan

Thông tin trước đính chính: Báo cáo số 1337 thể hiện 02 nội dung về NQ HĐQT số 1073 và 1074 ngày 12/06/2026, chưa có bảng kê khai giao dịch đầy đủ theo các trường thông tin của Mục VII.2 Phụ lục V Thông tư 96/2020/TT-BTC.

Thông tin sau đính chính: Bổ sung các giao dịch với bên liên quan chi tiết tại Phụ lục 5 (là Phụ lục mới được bổ sung tại Mục VII.2 của Báo cáo số 1337).

Lý do: Tổng công ty ban hành và công bố thông tin Báo cáo tài chính bán niên soát xét 2026 vào ngày 29/8/2026 sau thời điểm Tổng công ty công bố thông tin Báo cáo 1337 khi đó Tổng công ty mới có đủ số liệu giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty (là các công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty).

9. Mục VII.3 và VII.4 – Các giao dịch khác

Thông tin trước đính chính: Mục VII.3 và VII.4 của Báo cáo số 1337 để trống.

Thông tin sau đính chính: Bổ sung thông tin “Không có” tại mỗi mục.

Lý do: Bổ sung thông tin tại các mục VII.3 và VII.4 nhằm khẳng định rõ HVN không có phát sinh giao dịch trong kỳ báo cáo, bảo đảm nội dung kê khai đầy đủ, minh bạch và tránh bỏ trống thông tin.

10. Mục VIII.1 – Người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bảo

Thông tin trước đính chính: Danh sách Mục VIII.1 - Phụ lục 05 tại Báo cáo số 1337 chưa liệt kê “Công ty TNHH MTV Suất ăn Hàng không Việt Nam” trong nhóm người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bảo.

Thông tin sau đính chính: Bổ sung Công ty TNHH MTV Suất ăn Hàng không Việt Nam vào nhóm người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bảo, do ông Nguyễn Thế Bảo (Phó Tổng giám đốc Tổng công ty) được bổ nhiệm kiêm Chủ tịch HĐQT đơn vị theo Quyết định HĐQT số 718/QĐ-HĐQT/TCTHK ngày 12/05/2026.

Lý do: Cập nhật, hoàn thiện danh sách người có liên quan theo thay đổi chức vụ quản lý tại đơn vị thành viên, bảo đảm kê khai đầy đủ các mối quan hệ liên quan theo quy định.

11. Các thông tin khác và tài liệu kèm theo

Các thay đổi chỉ nhằm điều chỉnh, bổ sung dữ liệu xác định ở trên. Sau khi rà soát toàn bộ báo cáo và các phụ lục, các nội dung khác không thay đổi.

Tài liệu công bố kèm theo gồm: (i) văn bản đính chính; (ii) Các phụ lục đính chính của Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026 số 1337/BC-TCTHK-VP.T.

Trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Tổng giám đốc (để b/c);
- HĐQT;
- Thư ký TCT, Ban KS;
- TCNL, VP;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Dương Ngọc Hòa

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Báo cáo định chính số 1855/TCTHK-VP ngày 26/10/2026)

DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ TCTHK 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-ĐHĐCĐ	28/06/2026	NQ: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

PHỤ LỤC 02
CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT VNA BAN HÀNH
TỪ 01/01/2026 ĐẾN 30/06/2026

(đính kèm VB đính chính số 1855/TCTHK-VP ngày 26/10/2026)

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
1	17/NQ-HĐQT/TCTHK	06/01/2026	NQ: Phê duyệt Hợp đồng thuê uớt 03 tàu thân hẹp giai đoạn T1-T3/2026	100%
2	29/NQ-HĐQT/TCTHK	07/01/2026	NQ: Lựa chọn Đại lý quảng cáo chiến lược của TCT giai đoạn 2026-2027	86%
3	44/NQ-HĐQT/TCTHK	09/01/2026	NQ: Kiểm tra công tác bán khách đoàn tại các Chi nhánh Anh, Pháp và Đức	100%
4	45/NQ-HĐQT/TCTHK	09/01/2026	NQ: Thành lập Công ty TNHH MTV VASCO	100%
5	46/NQ-HĐQT/TCTHK	09/01/2026	NQ: Tổng hợp báo cáo kiểm soát viên Quý III và 9 tháng đầu năm 2025	100%
6	57/NQ-HĐQT/TCTHK	10/01/2026	NQ: Ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với UBND Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030	86%
7	58/NQ-HĐQT/TCTHK	10/01/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cho thuê máy bay Việt Nam (VALC)	100%
8	73/NQ-HĐQT/TCTHK	14/01/2026	NQ Phê duyệt BCNCKT Dự án đầu tư 01 động cơ dự phòng cho đội bay A320NEO Family	100%
9	96/NQ-HĐQT/TCTHK	20/01/2026	NQ Bổ sung quy hoạch chức danh Đoàn trưởng ĐB919 giai đoạn 2025-2029	100%
10	97/NQ-HĐQT/TCTHK	20/01/2026	NQ ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với UBND Tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026-2030	86%
11	98/NQ-HĐQT/TCTHK	20/01/2026	NQ ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với Saigontourist Group giai đoạn 2026-2030	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
12	99/NQ-HĐQT/TCTHK	20/01/2026	NQ Ủy quyền cho TGD một số nội dung liên quan đến công tác thuê tàu bay	100%
13	103/NQ-HĐQT/TCTHK	21/01/2026	NQ: Phương án thuê 08 tàu bay A321CEO/NEO cấu hình LCC	100%
14	122/NQ-HĐQT/TCTHK	26/01/2026	NQ: Kiểm tra công tác bán quảng cáo của Chi nhánh TCTHK-CTCP-Trung tâm Heritage	100%
15	124/NQ-HĐQT/TCTHK	26/01/2026	NQ: V/v Triển khai thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư các dự án hàng hóa tại Cảng HKQT Long Thành	100%
16	128/NQ-HĐQT/TCTHK.	27/01/2026	NQ: Phối hợp với A41 về phương án xử lý HĐLD số 01/HĐLD/A41-HKVN theo ý kiến của Quân chủng PK-KQ	100%
17	139/NQ-HĐQT/TCTHK	29/01/2026	NQ: Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	100%
18	149/NQ-HĐQT/TCTHK	30/01/2026	NQ: Gia hạn Hợp đồng hỗ trợ kỹ thuật giữa VNA và ANA	100%
19	151/NQ-HĐQT/TCTHK	30/01/2026	NQ: Phương án giữ lại Lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Nhiên liệu Hàng không Việt Nam (SKYPEC)	100%
20	155/NQ-HĐQT/TCTHK	02/02/2026	NQ: Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm toán nội bộ năm 2025 và kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 của Ban Kiểm toán nội bộ	100%
21	157/NQ-HĐQT/TCTHK	02/02/2026	NQ: Đánh giá, xếp loại Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng TCT năm 2025	100%
22	176/NQ-HĐQT/TCTHK	04/02/2026	NQ: Cử cán bộ TCT tham gia HĐQT, BKS APLACO nhiệm kỳ 2026-2030	86%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
23	181/NQ-HĐQT/TCTHK	05/02/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 của Công ty CP Nhựa cao cấp Hàng không (APLACO)	86%
24	187/NQ-HĐQT/TCTHK	05/02/2026	NQ: Khôi phục đường bay thẳng SGN-HKT (Tp HCM-Phuket)	100%
25	197/NQ-HĐQT/TCTHK	06/02/2026	NQ: Mở đường bay thẳng Hà Nội - Amsterdam (HAN-AMS)	100%
26	228/NQ-HĐQT/TCTHK	13/02/2026	NQ: Báo cáo kết quả kiểm toán hoạt động vay vốn ngắn hạn và đầu tư tiền gửi ngắn hạn năm 2025 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	100%
27	232/NQ-HĐQT/TCTHK	13/02/2026	NQ: Tình hình thực hiện NQ HĐQT trong Quý IV.2025	86%
28	233/NQ-HĐQT/TCTHK	13/02/2026	NQ: Quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền lương, thù lao của TCT	86%
29	234/NQ-HĐQT/TCTHK	13/02/2026	NQ: Kết quả đàm phán và cập nhật nội dung Amendment No.2 - FMP PW1100G-JM	100%
30	235/NQ-HĐQT/TCTHK	13/02/2026	NQ: Đề án thành lập hãng hàng không chi phí thấp nằm trong VNA Group (VN LCC)	100%
31	238/NQ-HĐQT/TCTHK	13/02/2026	NQ: Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao và chính sách tiền lương của Tổng công ty năm 2026	86%
32	280/NQ-HĐQT/TCTHK	02/03/2026	NQ: Ký Term Sheet thuê 02 tàu bay B787-9 của ALC	100%
33	282/NQ-HĐQT/TCTHK	02/03/2026	NQ: Về việc ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với Hanoitourist giai đoạn 2026-2030	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
34	284/NQ-HĐQT/TCTHK	03/03/2026	NQ: Tiêu chuẩn cấu hình thương mại dịch vụ (CHTMDV) đội tàu bay thân hẹp dưới 200 ghế	86%
35	349/NQ-HĐQT/TCTHK	10/03/2026	NQ: Tổ chức họp HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 tại các DNVG của TCT	100%
36	386/NQ-HĐQT/TCTHK	13/03/2026	NQ: Triển khai các giải pháp ứng phó với tình hình chiến sự tại Trung Đông	100%
37	410/NQ-HĐQT/TCTHK	17/03/2026	NQ: KQLCNCC gói DV " Thuê hệ thống phần mềm Điều hành khai thác bay (Flight Operations Control) của TCTHK giai đoạn 2026-2031"	100%
38	444/NQ-HĐQT/TCTHK	21/03/2026	NQ: Huy động vốn lưu động để nhập nhẫu và mua nhiên liệu HK năm 2026 của Công ty TNHH MTV Nhiên liệu Hàng không Việt Nam (SKYPEC)	100%
39	446/NQ-HĐQT/TCTHK	21/03/2026	NQ: Triển khai kết quả sản xuất kinh doanh 2 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo.	100%
40	465/NQ-HĐQT/TCTHK	26/03/2026	NQ: Bổ nhiệm Đoàn trưởng Đoàn bay 919	100%
41	477/NQ-HĐQT/TCTHK	27/03/2026	NQ: Phương án triển khai Ứng dụng di động Thương mại điện tử (SMA) của TCTHK giai đoạn 2027 - 2031	100%
42	502/NQ-HĐQT/TCTHK	01/04/2026	NQ: Phương án mua sắm và KHLNCC gói DV "Thuê phần mềm Hệ thống quản lý KHTX (CLM) của TCTHK giai đoạn 2026 - 2031"	100%
43	634/NQ-HĐQT/TCTHK	17/04/2026	NQ: Ban hành Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP (TCTHK)	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
44	649/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Báo cáo tình hình hoạt động quý 1 năm 2026 của TCTHK	100%
45	659/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP suất ăn hàng không (NCS)	100%
46	667/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Gia hạn động cơ thuê đội bay A350	100%
47	669/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Quy chế về công tác văn thư, lưu trữ của TCT HKVN	100%
48	670/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Bố trí cán bộ làm NDD, tham gia HĐQT, BKS NCS năm 2026	100%
49	672/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ tại các CQ, ĐV	100%
50	674/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện 2025 của TCT	100%
51	675/NQ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	NQ: Lựa chọn Nhà cung cấp gói dịch vụ sửa chữa động cơ V2500 giai đoạn 2026-2030	100%
52	688/NQ-HĐQT/TCTHK	23/04/2026	NQ: Gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTC	100%
53	689/NQ-HĐQT/TCTHK	23/04/2026	NQ: Phê duyệt bổ nhiệm lại Phó TGD	100%
54	690/NQ-HĐQT/TCTHK	23/04/2026	NQ: Phê duyệt Chương trình hành động về tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất và cơ sở hạ tầng giai đoạn 2025-2030	100%
55	691/NQ-HĐQT/TCTHK	23/04/2026	NQ: : Kế hoạch tổng thể đội bay thân rộng đến 2035 và Phương án thuê 12 tàu bay thân rộng giai đoạn 2028-2030	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
56	692/NQ-HĐQT/TCTHK	23/04/2026	NQ: Thôi cử người đại diện chuyên trách tại Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Hàng không (AITS)	100%
57	703/NQ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	NQ: Phương án tái cơ cấu Pacific Airlines	100%
58	705/NQ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	NQ: Kết quả sản xuất kinh doanh Quý I năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo	100%
59	715/NQ-HĐQT/TCTHK	29/04/2026	NQ: Báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nội bộ năm 2025 của các cơ quan đơn vị trong Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (TCTHK)	100%
60	716/NQ-HĐQT/TCTHK	29/04/2026	NQ: Ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với các tỉnh, thành phố	86%
61	717/NQ-HĐQT/TCTHK	29/04/2026	NQ: Thông qua phương án bố trí người đại diện phần vốn, nhân sự tham gia quản lý và kiểm soát viên tại các doanh nghiệp có vốn góp năm 2026	100%
62	718/NQ-HĐQT/TCTHK	29/04/2026	NQ: Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm toán nội bộ Quý I năm 2026 và kế hoạch kiểm toán nội bộ Quý II năm 2026 của Ban Kiểm toán nội bộ	100%
63	719/NQ-HĐQT/TCTHK	29/04/2026	NQ: Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của các Công ty TNHH MTV của TCT	100%
64	761/NQ-HĐQT/TCTHK	06/05/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Hãng hàng không Air Cambodia (K6)	86%
65	767/NQ-HĐQT/TCTHK	06/05/2026	NQ: KQLC nhà thầu cho thuê tàu bay thân hẹp ngắn hạn	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
66	774/NQ-HĐQT/TCTHK	07/05/2026	NQ: Chủ trương SKYPEC góp vốn bổ sung vào CTCP Cung ứng nhiên liệu hàng không (AFS)	86%
67	783/NQ-HĐQT/TCTHK	08/05/2026	NQ: Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP (TCTHK)	86%
68	819/NQ-HĐQT/TCTHK	11/05/2026	NQ: Hủy gói thầu thuê động cơ Genx thời hạn 72 tháng	100%
69	864/NQ-HĐQT/TCTHK	15/05/2026	NQ: Các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ HK sân bay Đà Nẵng (MASCO)	100%
70	867/NQ-HĐQT/TCTHK	15/05/2026	NQ: Thành lập các ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của TCT	100%
71	922/NQ-HĐQT/TCTHK	26/05/2026	NQ: Phê duyệt Hợp đồng thuê 01 tàu bay A320CEO với FTAI	100%
72	926/NQ-HĐQT/TCTHK	26/05/2026	NQ: Tổng hợp báo cáo kiểm soát viên tại doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP năm 2025	100%
73	932A/NQ-HĐQT/TCTHK	27/05/2026	NQ: Triển khai kết quả sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo	100%
74	945/NQ-HĐQT/TCTHK	29/05/2026	NQ Về tình hình thực hiện NQ HĐQT trong Quý I.2026	100%
75	948/NQ-HĐQT/TCTHK	29/05/2026	NQ: Về việc xử lý nợ khó đòi của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	100%
76	949/NQ-HĐQT/TCTHK	29/05/2026	NQ Đánh giá Người đại diện vốn nhà nước tại TCT năm 2025	100%
77	950/NQ-HĐQT/TCTHK..	29/05/2026	NQ: Về việc ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với UBND Tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030	86%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
78	951/NQ-HĐQT/TCTHK	29/05/2026	NQ: Về việc ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với UBND Thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030	86%
79	953/NQ-HĐQT/TCTHK	29/05/2026	NQ: KQLC bên cho thuê 20 tàu bay thân hẹp dưới 200 ghế giao 2028	100%
80	963/NQ-HĐQT/TCTHK	01/06/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần SABRE Việt Nam (SABRE VN)	100%
81	1022/NQ-HĐQT/TCTHK	05/06/2026	NQ: Sửa đổi số 7 gia hạn hợp đồng TCA cho động cơ đội bay A350	100%
82	1023/NQ-HĐQT/TCTHK	05/06/2026	NQ: Kiện toàn Ban Chỉ đạo tái cơ cấu và các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	100%
83	1039/NQ-HĐQT/TCTHK	08/06/2026	NQ: Sửa đổi Quy chế Đào tạo của Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%
84	1041/NQ-HĐQT/TCTHK	08/06/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không (AIRIMEX)	100%
85	1066/NQ-HĐQT/TCTHK	11/06/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của CTCP Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất (TCS)	100%
86	1072/NQ-HĐQT/TCTHK	12/06/2026	NQ: Tổng hợp báo cáo kiểm soát viên tại doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP Quý 1 năm 2026	100%
87	1073/NQ-HĐQT/TCTHK	12/06/2026	NQ: Phương án gia hạn Hợp đồng hợp tác dịch vụ khai thác chuyến bay và Hợp đồng thuê tàu bay giữa VNA-PA	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
88	1074/NQ-HĐQT/TCTHK	12/06/2026	NQ: Gia hạn thời hạn hoạt động Dự án đầu tư Công ty TNHH Giao nhận hàng hóa VINAKO (VINAKO)	100%
89	1075/NQ-HĐQT/TCTHK	12/06/2026	NQ: Các nội dung của phiên họp HĐQT thường niên năm 2026 của Công ty TNHH Giao nhận hàng hóa VINAKO (VINAKO)	100%
90	1081/NQ-HĐQT/TCTHK	15/06/2026	NQ: Các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Cung ứng Lao động Hàng không (ALSUCO)	100%
91	1096/NQ-HĐQT/TCTHK	18/06/2026	NQ: Kết quả xác định giá trị cổ phần, mức giá khởi điểm và phương án thoái vốn đầu tư của TCT tại APLACO (TTr số 925/TTr-TCTHK-ĐTMS ngày 26/5/2026)	100%
92	1120/NQ-HĐQT/TCTHK	23/06/2026	NQ: KHLIC thiết bị cho đội tàu bay B737MAX8 thuê	100%
93	1129/NQ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	NQ: Các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Đào tạo Bay Việt (VFT)	100%
94	1130/NQ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	NQ: Các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS)	100%
95	1139/NQ-HĐQT/TCTHK	25/06/2026	NQ: Các nội dung họp HĐQT năm 2026 của Công ty TNHH DVGNHH Tân Sơn Nhất (TECS	100%
96	1140/NQ-HĐQT/TCTHK	25/06/2026	NQ: Phê duyệt Hợp đồng thuê 01 tàu bay thân hẹp giai đoạn T7-T8/2026 với K6	100%
97	1148/NQ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	NQ: Triển khai kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn tiếp theo	100%

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
98	1149/NQ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	NQ: Phương án tăng vốn điều lệ và các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tin học - Viễn thông Hàng không (AITS)	100%
99	1150/NQ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	NQ: Ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với Nova Group giai đoạn 2026-2030	100%
100	1151/NQ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	NQ: Ký bản ghi nhớ hợp tác toàn diện với TCT Đường sắt Việt Nam	100%
101	1153/NQ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	NQ: Ban hành tiêu chuẩn cấu hình thương mại dịch vụ (CHTMDV) đội tàu bay thân hẹp chi phí thấp	100%
102	1155/NQ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	NQ: Về việc thông qua Bộ tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
103	1169/NQ-HĐQT/TCTHK	29/06/2026	NQ: Các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Việt Nam (NASCO)	100%
104	1177/NQ-HĐQT/TCTHK	30/06/2026	NQ: Ban hành Quy định chế độ công tác phí đối với cán bộ, người lao động đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài và cán bộ, người lao động phục vụ chuyến bay chuyên cơ đi nước ngoài của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP	100%

PHỤ LỤC 03
CÁC QUYẾT ĐỊNH HĐQT VNA BAN HÀNH
TỪ 01/01/2026 ĐẾN 30/06/2026

(đính kèm VB đính chính số 1855/TCTHK-VP ngày 26/10/2026)

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
1	01/QĐ-HĐQT/TCTHK	01/01/2026	QĐ: Ban hành Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, người lao động đi công tác trong nước Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
2	02/QĐ-HĐQT/TCTHK	01/01/2026	QĐ: Ban hành Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, người lao động đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
3	03/QĐ-HĐQT/TCTHK	01/01/2026	QĐ: Ban hành Quy định chế độ chi tiếp khách, hội nghị của Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
4	04/QĐ-HĐQT/TCTHK	01/01/2026	QĐ: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế Đào tạo Ban hành kèm theo Quyết định số 1907/QĐ-HĐQT/TCTHK ngày 25/10/2024 của HĐQT Tổng công ty Hàng không Việt Nam- CTCP	100%	
5	10/QĐ-HĐQT/TCTHK	06/01/2026	QĐ: Xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Quang Trung - Phó Tổng Giám đốc	100%	
6	95/QĐ-HĐQT/TCTHK	26/01/2026	QĐ: Phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh Đoàn Trưởng Đoàn bay 919 giai đoạn 2025-2029	100%	
7	105/QĐ-HĐQT/TCTHK	27/01/2026	QĐ: Cử PTGD đi công tác nước ngoài (tham dự Singapore Airshow 2026 tại Singapore)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
8	15/QĐ-TCTHK-KTNB	02/02/2026	Quyết định thành lập Đoàn kiểm toán kiểm tra quản lý, mua sắm và cấp phát trang phục ngành tiếp viên	100%	
9	130/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/02/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
10	131/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/02/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
11	132/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/02/2026	QĐ: Thôi cử ông Bùi Trần Cường kiêm giữ chức Kiểm soát viên tại Air Cambodia Co., Ltd	100%	
12	133/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/02/2026	QĐ: Cử ông Lê Hoàng Chính kiêm giữ chức Kiểm soát viên tại Air Cambodia Co., Ltd	100%	
13	185/QĐ-TCTHK-HĐQT	10/02/2026	QĐ: Phê duyệt Dự án đầu tư 01 động cơ dự phòng cho đội tàu bay A320NEO Family	100%	
14	192/QĐ-HĐQT/TCTHK	10/02/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
15	193/QĐ-HĐQT/TCTHK	10/02/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
16	239/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/02/2026	QĐ: Cử PTGD công tác nước ngoài (tham dự kick off sales, làm việc về triển khai công tác bán và công bố mở đường bay AMS tại Hà Lan)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
17	262/QĐ-HĐQT/TCTHK	27/02/2026	QĐ: Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ tiền lương, thù lao của Tổng công ty HKVN	86%	
18	263/QĐ-HĐQT/TCTHK	27/02/2026	QĐ: Cử bà Đào Thị Hương Giang kiêm giữ chức Kiểm soát viên APLACO	86%	
19	287/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/03/2026	QĐ: Cử bà Đinh Thu Hà kiêm làm Người đại diện tại APLACO.	86%	
20	314/QĐ-HĐQT/TCTHK	05/03/2026	QĐ của chủ sở hữu Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam (VIAGS) V/v: Thay đổi Người đại diện theo pháp luật.	100%	
21	340/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/03/2026	QĐ: Cử PTGD đi công tác nước ngoài (tham dự Hội nghị "Asian Heads of Flight Ops Summit 2026" do Singapore Airlines tổ chức tại Singapore)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
22	350/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/03/2026	QĐ: Xếp lương chức danh đối với ông Ngô Hồng Minh Chức danh: Trưởng Cơ quan Ủy ban kiểm tra Đảng ủy	100%	
23	351/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/03/2026	QĐ: Xếp lương chức danh đối với ông Hà Minh Quang- Giám đốc Chi nhánh TCTHKVN - CTCP - Trung tâm Bông sen vàng	100%	

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
24	352/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/03/2026	QĐ: Xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Hà Bắc - Trưởng Chi nhánh Chi nhánh TCTHKVN - CTCP tại Lào	100%	
25	353/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/03/2026	QĐ: Xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Xuân Phúc - Trưởng ban Ban Dịch vụ hành khách	100%	
26	359/QĐ-HĐQT/TCTHK	10/03/2026	QĐ: Phê duyệt KHLCC NCC gói dịch vụ "Thuê dịch vụ Kho dữ liệu dùng chung của TCTHK" giai đoạn từ tháng 09/2026 đến tháng 08/2031	100%	
27	409/QĐ-HĐQT/TCTHK	18/03/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
28	415/QĐ-HĐQT/TCTHK	19/03/2026	QĐ: Phê duyệt KQLCNCC gói DV "Thuê hệ thống phần mềm Điều hành khai thác bay (Flight Operations Control) của TCTHK giai đoạn 2026-2031"	100%	
29	417/QĐ-HĐQT/TCTHK	19/03/2026	QĐ: Cử PTGD đi công tác nước ngoài (tham dự Diễn đàn Vận tải và Logistics quốc tế tại St. Petersburg, Nga)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
30	428/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/03/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài (tham dự họp định kỳ SKT Executive Board của SkyTeam tại Trung Quốc)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
31	448/QĐ-HĐQT/TCTHK	26/03/2026	QĐ: Ông Tô Ngọc Giang thôi kiêm giữ chức Đoàn trưởng Đoàn bay 919	100%	
32	455/QĐ-HĐQT/TCTHK	30/03/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Nguyễn Như Ngọc giữ chức Đoàn trưởng Đoàn bay 919	100%	
33	461/QĐ-HĐQT/TCTHK	27/03/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
34	470/QĐ-HĐQT/TCTHK	27/03/2026	QĐ: Nâng bậc lương chức danh Chánh Văn phòng Đảng ủy TCT Nguyễn Văn Thịnh	100%	

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
35	483/QĐ-HĐQT/TCTHK	31/03/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
36	495/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/04/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
37	504/QĐ-HĐQT/TCTHK	03/04/2026	QĐ: Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp (KH LCNCC) gói DV "Thuê dịch vụ cung cấp Ứng dụng di động Thương mại điện tử Vietnam Airlines giai đoạn 2027-2031"	100%	
38	522/QĐ-HĐQT/TCTHK	07/04/2026	QĐ: Xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Như Ngọc Chức danh - Đoàn trưởng-Lái máy bay-Giáo viên kiểm tra bay (DPE)-Lái chính A32	100%	
39	523/QĐ-HĐQT/TCTHK	07/04/2026	QĐ: Tiêu chuẩn cấu hình thương mại dịch vụ (CHTMDV) đội tàu bay thân hẹp dưới 200 ghế	86%	
40	526/QĐ-HĐQT/TCTHK	07/04/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
41	553/QĐ-HĐQT/TCTHK	13/04/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
42	554/QĐ-HĐQT/TCTHK	13/04/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
43	609/QĐ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	QĐ: Ban hành Quy chế công bố thông tin của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP	100%	
44	610/QĐ-HĐQT/TCTHK	22/04/2026	QĐ: Nâng bậc lương chức danh đối với ông Hoàng Hải Hồ - Trưởng ban Quản lý vật tư	100%	
45	618/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thế Bảo giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
46	628/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Bổ nhiệm lại ông Trần Việt Hưng giữ chức Trưởng ban Pháp chế	100%	

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
47	629/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Bổ nhiệm lại ông Trương Trần Ngọc Hùng giữ chức Trưởng Chi nhánh Trung Quốc	100%	
48	630/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Trung Hiếu giữ chức Trưởng Chi nhánh Ấn Độ	100%	
49	631/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Bổ nhiệm lại bà Phạm Thị Nguyệt giữ chức Trưởng ban Tiếp thị và Bán sản phẩm	100%	
50	636/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Bổ nhiệm lại ông Lê Đức Cảnh giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
51	645/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/04/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
52	663/QĐ-HĐQT/TCTHK	29/04/2026	QĐ: Thôi cử ông Nguyễn Nam Tiến làm Người đại diện tại Công ty cổ phần Tin học-Viễn thông Hàng không	100%	
53	674/QĐ-HĐQT/TCTHK	04/05/2026	QĐ: Cử CT HĐQT đi công tác nước ngoài (tham dự kỳ họp IATA AGM lần thứ 82 và SkyTeam Alliance Board tại Rio de Janeiro, Brazil)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
54	685/QĐ-HĐQT/TCTHK	05/05/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài (tham gia đoàn công tác của Tổng công ty tham dự kỳ họp IATA AGM lần thứ 82 và Sky Team Alliance Board tại Rio de Janeiro, Brazil)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
55	688/QĐ-HĐQT/TCTHK	06/05/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài (PTGD NQ Trung tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị của K6 tại Phnom Penh, Campuchia)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
56	695/QĐ-HĐQT/TCTHK	07/05/2026	QĐ: Cử TGD, PTGD công tác nước ngoài (đi làm việc với Turkish Airlines và đối tác tư vấn BCG tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
57	700/QĐ-HĐQT/TCTHK	08/05/2026	QĐ: Cử PTGD công tác nước ngoài (tham dự Hội thảo quốc tế "BRICS Partnership on New Industrial Revolution 2026" tại Hạ Môn, Trung Quốc)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
58	708/QĐ-HĐQT/TCTHK	11/05/2026	QĐ: Ban hành Quy chế về công tác văn thư, lưu trữ của Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
59	712/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Nguyễn Trường Thi kiêm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Nhiên liệu Hàng không Việt Nam	100%	
60	713/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bà Hà Thị Thu Hằng thôi kiêm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Nhiên liệu Hàng không Việt Nam	100%	
61	714/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Dũng kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty TNHH MTV Nhiên liệu Hàng không Việt Nam	100%	
62	715/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Ông Bùi Đức Thanh thôi kiêm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam	100%	
63	716/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Ông Ngô Hồng Minh thôi kiêm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam	100%	
64	717/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Ông Vũ Đình Thủy thôi kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam	100%	
65	718/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Bảo kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam	100%	
66	719/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Ông Nguyễn Trường Thi thôi kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty TNHH MTV Nhiên liệu Hàng không Việt Nam	100%	
67	720/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Hồ Xuân Tam kiêm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam	100%	
68	721/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Nguyễn Sỹ Thành kiêm giữ chức Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam	100%	
69	722/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Việt kiêm giữ chức Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam	100%	
70	731/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/05/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
71	746/QĐ-HĐQT/TCTHK	14/05/2026	QĐ: Cử Kế toán trưởng công tác nước ngoài (tham dự Lễ ký phê duyệt, trao bảo lãnh sơ bộ với US EXIM và làm việc với các tổ chức tín dụng tại Mỹ)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
72	772/QĐ-HĐQT/TCTHK	19/05/2026	QĐ: Cử lại ông Nguyễn Văn Dũng làm Người đại diện chuyên trách tại Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài	100%	
73	773/QĐ-HĐQT/TCTHK	19/05/2026	QĐ: Cử bà Ngô Phương Mai tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài	100%	
74	774/QĐ-HĐQT/TCTHK	19/05/2026	QĐ: Thôi cử ông Lê Hoàng Chính tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài	100%	
75	800/QĐ-HĐQT/TCTHK	22/05/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
76	830/QĐ-HĐQT/TCTHK	26/05/2026	QĐ: Cử PTGD đi công tác nước ngoài (tham dự kỳ họp định kỳ Ủy ban điều hành của AAPA lần thứ 188 tại Malaysia)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
77	862/QĐ-HĐQT/TCTHK	02/06/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài (Cử ông Đặng Ngọc Hòa tham dự sự kiện của Tập đoàn cho thuê máy bay thương mại Aercaip, làm việc với đối tác Avio Interior, các đại lý và chi nhánh Tổng công ty HKVN tại Italia)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
78	903/QĐ-HĐQT/TCTHK	05/06/2026	QĐ: Nâng bậc lương chức danh đối với bà Kim Thị Thu Huyền, Người phụ trách quản trị-Thư ký TCT	100%	
79	918/QĐ-HĐQT/TCTHK	08/06/2026	QĐ: Cử lại Người đại diện tại Công ty cổ phần SABRE Việt Nam	100%	
80	919/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/06/2026	QĐ: Thôi cử bà Đỗ Thị Minh Lý tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần SABRE Việt Nam	100%	
81	920/QĐ-HĐQT/TCTHK	09/06/2026	QĐ: Cử bà Lê Thị Thúy Nga tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần SABRE Việt Nam	100%	
82	928/QĐ-HĐQT/TCTHK.	10/06/2026	QĐ: Ban hành Quy chế Đào tạo của Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
83	955/QĐ-HĐQT/TCTHK.	12/06/2026	QĐ: Kiện toàn Ban Chỉ đạo tái cơ cấu TCTHK	100%	
84	957/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/06/2026	QĐ kiện toàn Tiểu ban Chiến lược và Đầu tư thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	
85	959/QĐ-HĐQT/TCTHK	12/06/2026	QĐ: kiện toàn Tiểu ban Lao động và Tiền lương thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam	100%	

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
86	988/QĐ-HĐQT/TCTHK	18/06/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài (CT HĐQT tham dự Farnborough Airshow 2026 và làm việc với các đối tác tại Anh)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
87	989/QĐ-HĐQT/TCTHK	18/06/2026	QĐ: Cử PTGD đi công tác nước ngoài (tham dự Farnborough Airshow 2026 và làm việc với các đối tác tại Anh)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
88	1023/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Cử ông Nguyễn Quang Trung kiêm làm Người đại diện tại Air Cambodia Co., Lt	100%	
89	1024/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Thôi cử bà Phạm Thị Nguyệt kiêm làm Người đại diện tại Air Cambodia Co., Ltd	100%	
90	1025/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Cử, cử lại Người đại diện tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không	100%	
91	1026/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Thôi cử bà Nguyễn Hoàng Yến làm Người đại diện tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không	100%	
92	1027/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Thôi cử ông Nguyễn Tiến Dũng tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không	100%	
93	1028/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Cử bà Phan Thu Hương tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không	100%	
94	1029/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Cử TV HĐQT đi công tác nước ngoài (tham dự Farnborough Airshow 2026 tại Anh)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
95	1031/QĐ-HĐQT/TCTHK	24/06/2026	QĐ: Cử PTGD công tác nước ngoài (đi khảo sát và đánh giá khả năng hợp tác trong lĩnh vực bảo dưỡng kỹ thuật tại Hạ Môn, Trung Quốc)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
96	1047/QĐ-HĐQT/TCTHK	26/06/2026	QĐ: Cử lại ông Tạ Thiên Long làm Người đại diện tại Công ty cổ phần Cung ứng lao động Hàng không	100%	
97	1049A/QĐ-HĐQT/TCTHK	29/06/2026	QĐ: Cử nhân sự đi công tác nước ngoài		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
98	1050/QĐ-HĐQT/TCTHK	29/06/2026	QĐ: Xóa nợ đối với nợ phải thu khó đòi, không có khả năng thu hồi	100%	

STT	Số ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
99	1057/QĐ-HĐQT/TCTHK	29/06/2026	QĐ: Cử PTGD công tác nước ngoài (đi đàm phán và làm việc với đối tác K6 tại Campuchia)		HĐQT là cấp có thẩm quyền ban hành QĐ cử đi công tác và không ban hành NQ.
100	1059/QĐ-HĐQT/TCTHK	29/06/2026	QĐ: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	100%	
101	1060/QĐ-HĐQT/TCTHK	29/06/2026	QĐ: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	100%	
102	1069/QĐ-TCTHK-HĐQT	30/06/2026	QĐ: Ban hành Quy định chế độ công tác phí đối với cán bộ, người lao động đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài và cán bộ, người lao động phục vụ chuyến bay chuyên cơ đi nước ngoài của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP	100%	

PHỤ LỤC 4
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TCTHK
(Kèm theo Báo cáo định chính số 1855/TCTHK-VP ngày 26/10/2026)

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) <i>NSH No.</i>	Ngày cấp/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I- Người có liên quan là Thành viên HĐQT:											
1	Đặng Ngọc Hòa	MBS 379797	CT HĐQT			Cục CS QLHC về trật tự XH		10/08/2020			Người nội bộ
2	Lê Hồng Hà	427176	TV HĐQT kiêm TGD			Cục CS QLHC về trật tự XH		10/08/2020			Người nội bộ
3	Tạ Mạnh Hùng	009C112216	TV HĐQT			Cục CS QLHC về trật tự XH		01/10/2016			Người nội bộ
4	Lê Trường Giang	MBS: 005C427952	TV HĐQT			Cục CS QLHC về trật tự XH		01/01/2021			Người nội bộ
5	Đinh Việt Tùng		TV HĐQT			Cục CS QLHC về trật tự XH		15/12/2021			Người nội bộ
6	Trương Văn Phước		TV HĐQT độc lập			Cục CS QLHC về trật tự XH		14/12/2021			Người nội bộ
7	Hidekazu Ison		TV HĐQT			JAPAN		15/05/2025			Người nội bộ
II- Người có liên quan là Thành viên Ban điều hành:											
1	Lê Hồng Hà		TV HĐQT kiêm TGD			Cục CS QLHC về trật tự XH		10/08/2020			Người nội bộ
2	Lê Đức Cảnh		Phó TGD			Cục CS QLHC về trật tự XH		24/04/2026			Người nội bộ
3	Nguyễn Chiến Thắng	091C112546	Phó TGD			Cục CS QLHC về trật tự XH		15/04/2021			Người nội bộ
4	Tô Ngọc Giang		Phó TGD			Cục CS QLHC về trật tự XH		15/04/2021			Người nội bộ

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationshi p with the Company</i>
1	Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay						Sân bay Quốc tế Nội Bài - Xã Nội Bài - Hà Nội				Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không VN						202 Nguyễn Sơn - P.Bồ Đề - Hà Nội				Công ty con
3	Công ty TNHH MTV Suất ăn Hàng không VN						Sân bay Tân Sơn Nhất – P.Tân Sơn Hòa- TP.Hồ Chí Minh				Công ty con
4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay VN						49 Trường Sơn - P.Tân Sơn Hòa - TP.Hồ Chí Minh				Công ty con
5	Công ty CP HK Pacific Airlines						112 Hồng Hà – P.Tân Sơn Hòa - TP.Hồ Chí Minh				Công ty con
6	Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài						Sân bay Quốc tế Nội Bài - Xã Nội Bài - Hà Nội				Công ty con
7	Công ty CP DV Hàng hóa Tân Sơn Nhất						46-48 Hậu Giang - Phường Tân Sơn Nhất - TP.Hồ Chí Minh				Công ty con
8	Công ty TNHH DV Giao nhận hàng hoá Tân Sơn Nhất						Số 6 Thăng Long - P.Tân Sơn Nhất - TP.Hồ Chí Minh				Công ty con

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationshi p with the Company</i>
9	Công ty TNHH Giao nhận hàng hóa VINAKO						49 Trường Sơn - Phường Tân Sơn Hòa - TP.Hồ Chí Minh				Công ty con
10	Công ty CP Sản xuất hàng không Nội Bài						Sân bay Quốc tế Nội Bài – Xã Nội Bài – TP. Hà Nội				Công ty con
11	Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Việt Nam						Sân bay Quốc tế Nội Bài – Xã Nội Bài – TP. Hà Nội				Công ty con
12	Công ty CP Đào tạo Bay Việt						117 Hồng Hà - Phường Tân Sơn Hòa - TP.Hồ Chí Minh				Công ty con
13	Công ty CP Tin học viễn thông Hàng không						412 Nguyễn Văn Cừ - P. Bồ Đề - TP. Hà Nội				Công ty con
14	Công ty CP Cung ứng Lao động Hàng không						Số 200 Nguyễn Sơn - P.Bồ Đề - Q.Long Biên - Hà Nội				Công ty con
15	Công ty CP Sabre Việt Nam						Số 200 Nguyễn Sơn - P.Bồ Đề - Hà Nội				Công ty con
VI- Người có liên quan là công ty liên kết											
1	Công ty CP Cho thuê máy bay VN						Tầng 6, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội				Công ty liên kết
2	Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng						Sân bay Quốc tế Đà Nẵng – P. Hòa Cường - TP.Đà Nẵng				Công ty liên kết

[illegible]

PHỤ LỤC 5

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
(đính kèm VB đính chính số 1855/TCTHK-VP ngày 26/10/2026)

Đơn vị tính: VND

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
No.	<i>Name of organization/ individual</i>							
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ						286.947.531.873	
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam	Người có liên quan của TCTHK và TV HĐQT Tạ Mạnh Hùng	- Số giấy NSH:0313587386 - Ngày cấp: 1/1/2016 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	49 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			112.675.273.847	
2	Công ty cổ phần giao nhận hàng hóa Nasco	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Lê Đức Cảnh	- Số giấy NSH: 0107307812 - Ngày cấp: 22/1/2016 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Số 35 Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội, Việt Nam			61.136.937.616	
3	Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất	Người có liên quan của TCTHK và TV HĐQT Lê Trường Giang	-Số giấy NSH: 0304312360 -Ngày cấp: 25/4/2006 -Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	46-48 đường Hậu Giang, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh			59.541.843.680	
4	Công ty TNHH Giao nhận hàng hóa VINAKO	Người có liên quan của TCTHK	-Số giấy NSH: 0300587886 - Ngày cấp: 17/01/2007 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Số 49 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			53.593.476.730	
II	Mua hàng, nhận cung cấp dịch vụ						17.905.310.570.649	
1	Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam	Người có liên quan của TCTHK	-Số giấy NSH: 0100107638 - Ngày cấp: 19/7/2010 -Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Số 202 phố Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			14.411.761.472.455	
2	Công ty TNHH Kỹ thuật máy bay	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Nguyễn Chiến Thắng	-Số giấy NSH: 0102713673 -Ngày cấp: 02/4/2008 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Việt Nam			1.349.591.612.192	
3	Công ty cổ phần cung ứng lao động hàng không	Người có liên quan của TCTHK	-Số giấy NSH: 0100108399 -Ngày cấp:23/06/2005 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Số 200 phố Nguyễn Sơn, P. Bồ Đề, TP. Hà Nội, Việt Nam			448.725.215.497	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
<i>No.</i>	<i>Name of organization/ individual</i>							
4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam	Người có liên quan của TCTHK và TV HĐQT Tạ Mạnh Hùng	- Số giấy NSH:0313587386 - Ngày cấp: 1/1/2016 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	T49 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			405.565.638.560	
5	Công ty cổ phần suất ăn hàng không Nội Bài	Người có liên quan của TCTHK	-Số giấy NSH:0101509403 - Ngày cấp: 07/7/2004 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Việt Nam			283.165.882.143	
6	Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Nguyễn Thế Bảo	- Số giấy NSH: 0300691598 - Ngày cấp: 13/8/2013 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			254.712.231.037	
7	Công ty CP Hàng không Pacific Airlines	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Đinh Văn Tuấn	- Số giấy NSH: 0301103030 - Ngày cấp: 24/10/1992 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	112 Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			198.807.939.838	
8	Công ty cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Việt Nam	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Lê Đức Cảnh	-Số giấy NSH: 0100108254 -Ngày cấp: 5/4/2006 -Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Sân bay Quốc tế Nội Bài, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			133.684.025.431	
9	Công ty TNHH Kỹ thuật công nghệ Hàng không Việt Nam Singapore	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Nguyễn Chiến Thắng	-Số giấy NSH: 0108709063 -Ngày cấp: 19/4/2019 -Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội			95.171.067.468	
10	Công ty cổ phần tin học viễn thông hàng không	Người có liên quan của TCTHK và Phó TGD Đặng Anh Tuấn	- Số giấy NSH: 0103019524 - Ngày cấp: 11/11/2008 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	412 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			93.871.895.648	
11	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu hàng không	Người có liên quan của TCTHK	- Số giấy NSH: 0100107934 - Ngày cấp: 18/5/2006 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	414 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			59.528.801.125	
12	Công ty cổ phần Sabre Việt Nam	Người có liên quan của TCTHK	- Số giấy NSH: 0100113825 - Ngày cấp: 13/5/2013 - Nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội	Tòa nhà VN3, số 200 Phố Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội			43.077.320.462	

PHỤ LỤC 6
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP

(Kèm theo Báo cáo định chính số 1855/TCTHK-VP ngày 26/10/2026 của TCTHK)

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Ngọc Hòa	MBS 379797	Chủ tịch HĐQT			Cục CS QLHC về trật tự XH		30371	0,00098	
1.01	Đỗ Thị Hải					CA TP Hà Nội				
1.02	Trần Văn Anh					Cục CS QLHC về trật tự XH				
1.03	Đặng Khánh Vy					Cục QL Xuất nhập cảnh				
1.04	Đặng Vy Lê					Cục QL Xuất nhập cảnh				
1.05	Đặng Văn Minh					CA TP HCM				
1.06	Đặng Văn Khánh					CA Phú Thọ				

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ <i>Securities trading account</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1.07	Đặng Thị Kim Thanh					CA Hà Nội				
1.08	Đặng Thị Hồng Lý					CA Hà Nội				
1.09	Nguyễn Thị Ngọc Hiền					Cục QL Xuất nhập cảnh				
1.10	Bộ Tài chính		Đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp					444.471.775	14,285	
2	Lê Hồng Hà	427176	TGD			Hà Nội		27.468	<i>0,00088</i>	
2.01	Lê Hồng Sơn					Hà Nội				
2.02	Võ Thị Lệ Mỹ					Hà Nội				
2.03	Lê Đình Lương					Cục CS QLHC về trật tự XH				
2.04	Nguyễn Thị Nga					Cục CS QLHC về trật tự XH				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
2.05	Lê Như Minh					Hà Nội				
2.06	Lê Hồng Nam					Hà Nội				
2.07	Lê Minh Tuấn					Hà Nội				
2.08	Đình Quang Thái					Cục Trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
2.09	Lê Hồng Vân					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
2.10	Đào Lý Ngọc Huyền					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
2.11	Bộ Tài chính		Đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp					333.424.742	10,71589	
3	Tạ Mạnh Hùng	009C112216	Thành viên HĐQT			Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		20.604	0,00093	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ <i>Securities trading account</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
3.01	Lý Thị Thơ	002C133862				Công an TP Hà Nội				
3.02	Tạ Hùng Minh									
3.03	Tạ Hùng Quân									
3.04	Tạ Thị Phong					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.05	Nguyễn Văn Hòa					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.06	Tạ Thị Thoa					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.07	Vũ Văn Vân					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
3.08	Tạ Đức Ân					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.09	Nguyễn Thị Minh					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.10	Tạ Thị Hiền					ĐSQ Việt Nam tại Đức				
3.11	Vũ Hồng Sâm					ĐSQ Việt Nam tại Đức				
3.12	Tạ Thị Thu					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.13	Tạ Thị Thành					Công an tỉnh Hưng Yên				
3.14	Vũ Quang Hóa					Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.15	Lý Đức Thành					Công an TP Hà Nội				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
3.16	Bộ Tài chính		Đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp					222.235.887	7,1424	
3.17	Công ty TNHH MTV dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam		Chủ tịch HĐQT							
4	Lê Trường Giang	MBS: 005C427952	Thành viên HĐQT			Cục CS QLHCTTXH		26764	0,00121	
4.04	Phan Thị Cúc					Hà Nội				
4.01	Lê Châu Giang					Hà Nội				
4.02	Lê Nam Giang					Sydney				
4.03	Lê Minh Giang					Singapore				
4.05	Lê Hà Giang					Hà Nội				
4.06	Lê Hương Giang					Hà Nội				

[illegible]

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
5.04	Thiều Kim Quỳnh									
5.05	Nguyễn Duy Vực									
5.06	Nguyễn Thị Thị									
5.07	Nguyễn Thị Nguyệt									
5.08	Đình Nguyễn Khánh Phương									
5.09	Đình Nguyễn Minh Khuê									
5.10	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước		Phó TGD							
5.11	Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP		TV HĐQT					1.466.527.123	47,13	
5.13	Bệnh viện giao thông vận tải		Chủ tịch HĐQT							

[illegible]

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
6.12	Trương Thị Xanh									
6.13	Trương Văn Thuận									
6.14	Trương Thị Dạ Thảo									
6.15	Nguyễn Rôm									
6.16	Hoàng Lộc Ninh									
6.17	Hồ Thị Kim Chi									
6.18	Nguyễn Thị Mú									
6.19	Ủy viên Hội đồng khoa học của Ủy ban Thường vụ Quốc hội		Thành viên							
7	Hidekazu Ison		Thành viên HĐQT			JAPAN				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
7.01	Eri Ison					JAPAN				
7.02	Aoi Ison					JAPAN				
7.03	Haruka Ison					JAPAN				
7.04	Shiori Ison					JAPAN				
7.05	ANA Holdings Inc		Phó TGĐ					175.014.530	5,62	
8	LÊ ĐỨC CẢNH		Phó TGĐ			Cục CS Quản lý HC về TTXH		13.216	0,0004244	
8.01	LÊ QUANG ÚY					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.02	PHẠM THỊ ĐÀO					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.03	LÊ THANH TÂM					CA Tỉnh Nghệ An				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
8.04	NGUYỄN THỊ THANH LAN					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.05	LÊ THỊ MAI HƯƠNG					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.06	LÊ QUANG HỒNG ĐĂNG					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.07	LÊ THÙY LINH					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.08	LÊ QUANG HỒNG PHÚC					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.09	VŨ HÀ MY					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.10	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.11	NGUYỄN VĂN NÔNG					Cục CS Quản lý HC về TTXH				
8.12	Công ty cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài		Chủ tịch HĐQT							

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ <i>Securities trading account</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
9	Nguyễn Chiến Thắng	091C112546	Phó TGD			Hà Nội		20.168	0,00065	
9.01	Nguyễn Thị Thanh Vân	005C033200				Hà Nội				
9.02	Nguyễn Nguyệt Minh					Hà Nội				
9.03	Nguyễn Thế Anh					Hà Nội				
9.04	Nguyễn Hải Hà	005C110443				Hà Nội				
9.05	Nguyễn Ngọc Anh	005C518886				Hà Nội				
9.06	Đặng Thị Nam Phương					Hà Nội				
9.07	Nguyễn Thu Hằng	003C012346; 017C107658								

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
9.08	Mai Thị Liên					Hà Nội				
9.09	Nguyễn Bá Hội	009C000135				Hà Nội				
9.10	Công ty TNHH MTV kỹ thuật máy bay		Chủ tịch HĐQT							
9.11	Công ty cổ phần cho thuê máy bay (VALC)		Phó CT HĐQT							
10	Tô Ngọc Giang		Phó TGĐ			Cục CS ĐKQL cư trú và DL QG về dân cư		11.182	0,00036	
10.01	Nguyễn Xuân Tú					Cục CS ĐKQL cư trú và DL QG về dân cư		15.660	0,0005	
10.02	Tô Ngọc Lam					Cục CS ĐKQL cư trú và DL QG về dân cư				
10.03	Tô Kim Ngọc					Cục CS ĐKQL cư trú và DL QG về dân cư				
10.04	Tô Kim Anh					Cục CS ĐKQL cư trú và DL QG về dân cư				

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ <i>Securities trading account</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
11.08	Ngô Minh Thông									
11.09	Nguyễn Thế Hoàng									
11.10	Trần Phương Thảo									
11.11	Nguyễn Thị Hà Linh									
11.12	Nguyễn Diễm									
11.13	Huỳnh Thị Giáo									
11.14	Chi nhánh Việt Nam		Giám đốc							
11.15	Công ty TNHH MTV suất ăn Hàng không Việt Nam		Chủ tịch HĐQTV							
12	Đình Văn Tuấn		Phó tổng Giám đốc			Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội		24.507	0,0008	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ <i>Securities trading account</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
12.01	Nguyễn Mai Phương					Hà Nội				
12.02	Đình Minh Đức					Hà Nội				
12.03	Đình Đức Thọ									
12.04	Đình Thị Kim Hoa					Dak Lak				
12.05	Nguyễn Văn Huệ					Nghệ An				
12.06	Nguyễn Thị Phương Như									
12.07	Đình Xuân Anh									
12.08	Trần Thị Hồng									
12.09	Công ty Cổ phần Hàng không Pacific Airlines		CT HĐQT							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
13	Đặng Anh Tuấn	005C3780631; 009C111615	Phó TGD TCT			Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội		27.722	0,00089	
13.01	Nguyễn Diệu Thúy	026C0876631				Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội		3156	0,000113	
13.02	Đặng Diệu Minh					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.03	Đặng Minh Anh					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.04	Đặng Quốc Tiến					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.05	Phạm Thị Hoa					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.06	Lapinski Philip Pawel									
13.07	Đặng Thị Thu Hà	005C3752781				Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội		2.406	0,00008	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
13.08	Đặng Thị Lan					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.09	Trưởng Đình Tạo					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.10	Nguyễn Thị Lợi					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
13.11	Công ty cổ phần tin học và viễn thông hàng không	005C422323	Chủ tịch HĐQT							
14	Nguyễn Quang Trung		Phó tổng Giám đốc			Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội		6.028	0,000194	
14.01	Hàn Quỳnh Trang					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
14.02	Nguyễn Hàn Bảo Châu					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
14.03	Nguyễn Hàn Bảo Linh					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
14.04	Nguyễn Quang Ninh					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
15.02	Trần Thanh Thảo									
15.03	Phạm Thị Phú					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
15.04	Trần Thị Hiền					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
15.05	Nguyễn Công Hoan					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
15.06	Trần Thị Dung					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				
15.07	Hồ Thị Linh					Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
16	Dương Thị Việt Thắm	SSI: 1183711;MSB: 422196				Cục CS QLHC về trật tự XH		18770	0,0006	
16.01	Nguyễn Mạnh Tuấn	MBS: 376208;SSI:118 372				Cục CS QLHC về trật tự XH		24746	0,0008	
16.02	Nguyễn Tuấn Dương					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.03	Nguyễn Phương Thảo					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.04	Dương Liên					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.05	Nguyễn Thị Nuôi					CA TP Hà Nội				
16.06	Nguyễn Ngọc Thanh					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.07	Hoàng Thị Ngọc					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.08	Dương Tiến Nam					Cục CS QLHC về trật tự XH				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
16.09	Nguyễn Thị Thu Hương	MBS: 005C422293				Cục CS QLHC về trật tự XH		4644	0,00014	
16.10	Dương Lệ Hoa					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.11	Trần Mạnh Dũng					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.12	Dương Thị Hồng	BVSC:001C161 968				Cục CS QLHC về trật tự XH		5337	0,00017	
16.13	Lại Anh Tuấn					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.14	Dương Tiến Nghĩa					Cục CS QLHC về trật tự XH				
16.15	Phan Thị Minh Dân	VCBS:09C1120 64				Cục CS QLHC về trật tự XH		9	0,0000009	
17	Lê Trúc Quỳnh		TV BKS			Cục CS QLHC về trật tự xã hội				

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Securities trading account	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note
17.01	Hồ Xuân Dung	018C113358-CK An Bình				Cục CSQLHC về trật tự xã hội		100	0,0000045	
17.02	Lê Đức Cường					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.03	Lê Ngọc Diệp					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.04	Hoàng Nguyệt Anh					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.05	Lê Anh Tuấn					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.06	Nguyễn Mạnh Kiên					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.07	Nguyễn Mạnh Dũng					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.08	Khuất Thị Hồng Nhâm					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
17.09	Nguyễn Mạnh Nhật Minh					Bộ Công an				

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ <i>Securities trading account</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
17.10	Nguyễn Thị Hồng Yến					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18	Nguyễn Thị Hồng Loan		TV Ban KS			Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.01	Lê Quang Sự					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.02	Lê Thu Ngân					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.03	Lê Kim Châu					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.04	Nguyễn Vũ Lư					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.05	Lê Ngọc Trang					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.06	Vũ Thị Bích Hồng					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				
18.07	Nguyễn Tiến Bào					Cục CSQLHC về trật tự xã hội				

